

6 Nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Đồng Xoài

Mean air temperature at Dong Xoai station

Đơn vị tính - Unit: °C

	2010	2016	2017	2018	2019
Bình quân năm - Average	27,3	27,7	27,2	27,3	27,5
Tháng 1 - Jan.	26,1	27,5	26,5	27,1	26,7
Tháng 2 - Feb.	27,6	27,0	26,7	26,4	27,7
Tháng 3 - Mar.	28,7	28,4	27,8	28,0	28,4
Tháng 4 - Apr.	29,1	30,1	27,8	28,7	29,3
Tháng 5 - May	29,8	29,5	28,0	28,1	28,8
Tháng 6 - Jun.	27,2	27,5	27,9	27,3	28,2
Tháng 7 - Jul.	27,1	27,7	27,0	27,0	27,2
Tháng 8 - Aug.	26,7	27,4	27,3	26,7	26,9
Tháng 9 - Sep.	27,1	27,1	27,6	26,5	26,4
Tháng 10 - Oct.	26,2	26,6	26,9	27,5	27,3
Tháng 11 - Nov.	26,1	27,2	26,6	27,1	26,8
Tháng 12 - Dec.	25,7	25,9	26,1	27,4	26,2

7 Số giờ nắng tại trạm quan trắc Đồng Xoài

Total sunshine duration at Dong Xoai station

Đơn vị tính: Giờ - Unit: Hr

	2010	2016	2017	2018	2019
Tổng số giờ nắng Total sunshine duration	2.658	2.641	2.434	2.540	2.749
Tháng 1 - Jan.	241	270	166	216	258
Tháng 2 - Feb.	261	274	226	258	260
Tháng 3 - Mar.	280	291	270	250	205
Tháng 4 - Apr.	269	291	270	255	262
Tháng 5 - May	248	243	228	249	250
Tháng 6 - Jun.	238	180	191	169	231
Tháng 7 - Jul.	219	215	152	153	195
Tháng 8 - Aug.	175	203	167	152	172
Tháng 9 - Sep.	221	173	191	182	151
Tháng 10 - Oct.	142	156	174	251	255
Tháng 11 - Nov.	168	215	183	214	226
Tháng 12 - Dec.	196	130	216	191	284

8 Lượng mưa tại trạm quan trắc Đồng Xoài

Total rainfall at Dong Xoai station

Đơn vị tính - Unit: Mm

	2010	2016	2017	2018	2019
Tổng lượng mưa - TOTAL rainfall	1.724,1	2.586,1	2.537,4	2.466,0	3.613,2
Tháng 1 - Jan.	9,9	-	28,9	28,0	57,3
Tháng 2 - Feb.	-	-	61,4	47,3	0,3
Tháng 3 - Mar.	67	-	28,7	60,4	105,7
Tháng 4 - Apr.	91,6	27,2	142,5	10,6	131
Tháng 5 - May	69,4	124,2	291,3	301,4	396,9
Tháng 6 - Jun.	151,5	418,7	315,6	271,3	324
Tháng 7 - Jul.	252,2	277,8	379,1	333,3	712,1
Tháng 8 - Aug.	293,9	414,8	401,4	419,3	519,2
Tháng 9 - Sep.	352,7	230,6	287,1	414,7	758,3
Tháng 10 - Oct.	298,2	650,3	409,9	352,1	437,3
Tháng 11 - Nov.	130,3	229,5	163,1	136,4	171,1
Tháng 12 - Dec.	7,4	213,0	28,4	91,2	-

9 Độ ẩm không khí trung bình tại trạm quan trắc Đồng Xoài

Mean humidity at Dong Xoai station

Đơn vị tính - Unit: %

	2010	2016	2017	2018	2019
Trung bình năm - Average	79,8	78,4	77,7	76,1	75,0
Tháng 1 - Jan.	73,0	72,0	74,0	68,0	61,0
Tháng 2 - Feb.	71,0	63,0	71,0	66,0	66,0
Tháng 3 - Mar.	68,0	67,0	68,0	68,0	71,0
Tháng 4 - Apr.	76,0	68,0	68,0	72,0	74,0
Tháng 5 - May	81,0	76,0	84,0	78,0	79,0
Tháng 6 - Jun.	83,0	85,0	82,0	83,0	80,0
Tháng 7 - Jul.	85,0	85,0	85,0	84,0	82,0
Tháng 8 - Aug.	87,0	86,0	86,0	84,0	84,0
Tháng 9 - Sep.	85,0	86,0	84,0	82,0	85,0
Tháng 10 - Oct.	88,0	88,0	82,0	78,0	78,0
Tháng 11 - Nov.	85,0	82,0	79,0	77,0	74,0
Tháng 12 - Dec.	75,0	83,0	69,0	73,0	66,0

10 Nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Phước Long

Mean air temperature at Phuoc Long station

Đơn vị tính - Unit: °C

	2010	2016	2017	2018	2019
Bình quân năm - Average	26,8	27,0	26,6	26,9	27,0
Tháng 1 - Jan.	25,6	26,9	25,8	26,3	26,2
Tháng 2 - Feb.	26,8	26,2	26,0	26,0	27,4
Tháng 3 - Mar.	28,0	27,9	26,8	27,2	28,2
Tháng 4 - Apr.	28,3	29,7	27,8	28,0	29,0
Tháng 5 - May	28,9	29,0	27,3	27,2	28,3
Tháng 6 - Jun.	27,6	27,1	27,2	26,8	27,4
Tháng 7 - Jul.	26,6	26,7	26,2	26,3	26,6
Tháng 8 - Aug.	27,0	26,8	26,4	26,8	26,2
Tháng 9 - Sep.	26,7	26,4	27,3	26,3	25,8
Tháng 10 - Oct.	25,6	25,7	26,5	27,9	26,8
Tháng 11 - Nov.	25,5	26,6	26,1	26,7	26,0
Tháng 12 - Dec.	25,2	25,5	25,6	26,7	25,5

11 Số giờ nắng tại trạm quan trắc Phước Long

Total sunshine duration at Phuoc Long station

Đơn vị tính: Giờ - Unit: Hr

	2010	2016	2017	2018	2019
Tổng số giờ nắng Total sunshine duration	2.672	2.618	2.516	2.632	2.831
Tháng 1 - Jan.	260	278	240	235	243
Tháng 2 - Feb.	257	284	240	269	206
Tháng 3 - Mar.	274	283	252	246	243
Tháng 4 - Apr.	259	281	242	243	263
Tháng 5 - May	241	240	204	257	270
Tháng 6 - Jun.	246	191	219	186	240
Tháng 7 - Jul.	216	237	160	147	211
Tháng 8 - Aug.	166	204	191	139	179
Tháng 9 - Sep.	228	118	159	186	154
Tháng 10 - Oct.	137	166	184	265	263
Tháng 11 - Nov.	144	206	191	228	251
Tháng 12 - Dec.	244	130	234	231	308

12 Lượng mưa tại trạm quan trắc Phước Long

Total rainfall at Phuoc Long station

Đơn vị tính - Unit: Mm

	2010	2016	2017	2018	2019
Tổng lượng mưa - TOTAL rainfall	1.288,3	2.229,4	3.235,3	2.536,6	2.721,2
Tháng 1 - Jan.	14,2	-	51,7	40,3	-
Tháng 2 - Feb.	11,5	-	16,6	10,4	-
Tháng 3 - Mar.	33,8	19,6	19,2	69,7	-
Tháng 4 - Apr.	154,6	9,9	228,6	20,7	115,8
Tháng 5 - May	73,2	129,5	645,2	459,1	344,1
Tháng 6 - Jun.	177,1	325,4	367,9	208,8	365,7
Tháng 7 - Jul.	82,9	251,8	425,8	377,6	369,0
Tháng 8 - Aug.	124,8	521,6	363,4	389,1	643,8
Tháng 9 - Sep.	258,7	366,4	374,2	505,8	485,9
Tháng 10 - Oct.	307,8	443,7	409,4	346,7	283,6
Tháng 11 - Nov.	36,8	37,0	317,0	88,5	113,3
Tháng 12 - Dec.	12,9	124,5	16,3	19,9	-

13 Độ ẩm không khí trung bình tại trạm quan trắc Phước Long

Mean humidity at Phuoc Long station

Đơn vị tính - Unit: %

	2010	2016	2017	2018	2019
Trung bình năm - Average	77,3	77,5	78,4	77,8	75,1
Tháng 1 - Jan.	69,0	72,0	71,0	70,0	67,0
Tháng 2 - Feb.	70,0	64,0	66,0	61,0	65,0
Tháng 3 - Mar.	65,0	66,0	70,0	71,0	60,0
Tháng 4 - Apr.	74,0	66,0	76,0	71,0	72,0
Tháng 5 - May	76,0	75,0	84,0	81,0	74,0
Tháng 6 - Jun.	81,0	83,0	83,0	82,0	83,0
Tháng 7 - Jul.	84,0	84,0	87,0	87,0	84,0
Tháng 8 - Aug.	87,0	86,0	89,0	88,0	87,0
Tháng 9 - Sep.	84,0	87,0	84,0	90,0	87,0
Tháng 10 - Oct.	86,0	89,0	82,0	80,0	82,0
Tháng 11 - Nov.	79,0	80,0	81,0	78,0	74,0
Tháng 12 - Dec.	72,0	78,0	68,0	75,0	66,0